

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA NGŨ VĂNThứ sáu, 26 Tháng 4 2013 09:14

DANH SÁCH SINH VIÊN K35**NHẬN HỌC BỔNG HK 1****KHOA NGŨ VĂN**

Năm học 2012 - 2013

Kèm theo Quyết định

số /QĐ-ĐHSP

ngày tháng năm

2013

ST T	Họ và tên	MS SV	ĐTĐR B L	Mức c	Số tiền học bổng g
1	Ng Bé uyễn n Thị	K3 5.6 01. 005	7.4 1 005	83	420 2,1 ,00 00, 0 000
2	Lê Thị Kim g	Cư K3 ơn 5.6 01. 012	7.5 9 012	93	420 2,1 ,00 00, 0 000
3	Đoàn Thị Ánh	Hồ K3 ng 5.6 01. 027	7.4 8 01. 027	95	420 2,1 ,00 00, 0 000
4	Doãn Thị	Hu K3 ế 5.6 01. 031	7.2 6 01. 031	93	420 2,1 ,00 00, 0 000
5	Hoàng Thị Khánh	Hu K3 yền 5.6 01. 034	7.5 6 01. 034	98	420 2,1 ,00 00, 0 000
6	Phạm Thị g	Hư K3 ơn 5.6 01. 036	7.4 8 01. 036	83	420 2,1 ,00 00, 0 000
7	Đông Thị Hoàng	Ly K3 5.6 01. 047	7.2 2 01. 047	83	420 2,1 ,00 00, 0 000
8	Nguyễn n Thị Thu	Ng K3 a 5.6 01. 059	8.1 9 01. 059	94	525 2,6 ,00 25, 0 000
9	Nguyễn n Thị Thái	Ng K3 uyê 5.6 01. 066	7.2 6 01. 066	92	420 2,1 ,00 00, 0 000

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA NGŨ VĂNThứ sáu, 26 Tháng 4 2013 09:14

10	Nguyễn Ph n Thị ươ Hoài ng	K3 7.2 84 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		073	
11	Phạm Ph Thị ươ Hồng ng	K3 8.0 94 5.6 4 01.	525 2,6 ,00 25, 0 000
		075	
12	Hoàng Th Thị u Ngọc	K3 7.5 98 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		083	
13	Nguyễn Th n Thị úy Thanh	K3 7.2 92 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		085	
14	Nguyễn Th n Thị ư	K3 7.2 84 5.6 2 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		086	
15	Nguyễn Tú n Thị Cầm	K3 7.5 95 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		104	
16	Nguyễn Uy n Vũ Pên huong	K3 7.5 98 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		105	
17	Nguyễn Du n Anh y	K3 7.7 80 5.6 0 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		006	
18	Ngô Hê Kim n	K3 7.7 85 5.6 8 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		008	
19	Tăng Hiế Thị u	K3 7.6 83 5.6 3 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		009	
20	Võ My Thị Huỳnh	K3 7.5 80 5.6 6 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		021	
21	Ngô Nh Thành ân	K3 7.4 80 5.6 4 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		024	
22	Trần Nụ Thị	K3 7.5 94 5.6 6	420 2,1 ,00 00,

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA NGŨ' VĂNThứ sáu, 26 Tháng 4 2013 09:14

		07.		0	000
		025			
23	Lê Tra	K3	7.3 85	420	2,1
	Huyền ng		5.6 7	,00	00,
		07.		0	000
		036			
24	Hoàng Du	K3	7.3 91	420	2,1
	Thị ng		5.6 0	,00	00,
	Thùy	06.		0	000
		007			
25	Từ ThịHạ	K3	8.0 100	525	2,6
	Mỹ nh		5.6 0	,00	25,
		06.		0	000
		015			
26	Hà ThịNg	K3	7.5 91	420	2,1
	ân		5.6 7	,00	00,
		06.		0	000
		032			
27	Đặng Ng	K3	8.4 100	525	2,6
	Ngọc ân		5.6 3	,00	25,
		06.		0	000
		035			
28	Nguyễn Nh	K3	7.6 93	420	2,1
	n Thị un		5.6 5	,00	00,
	Tuyết g	06.		0	000
		038			
29	Bùi Ph	K3	7.3 94	420	2,1
	Thị ươ		5.6 0	,00	00,
	Trúc ng	06.		0	000
		044			
30	Nguyễn Th	K3	7.3 85	420	2,1
	n ào		5.6 0	,00	00,
	Thụy	06.		0	000
	Xuân	049			
31	Đoàn Tri	K3	7.6 100	420	2,1
	Thị nh		5.6 1	,00	00,
	Tuyết	06.		0	000
		058			